

Số: 245/TB-HĐND

Gia Lai, ngày 06 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

**Kết quả Kỳ họp thứ Hai mươi ba (chuyên đề),
HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kỳ họp thứ Hai mươi ba (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XII được tổ chức vào ngày 04/11/2024 tại Hội trường 2/9, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Tham dự kỳ họp có 64/67 đại biểu HĐND tỉnh và 25/28 đại biểu khách mời, gồm: Lãnh đạo UBND tỉnh; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy và các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và phóng viên các cơ quan báo chí Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh thông báo kết quả của kỳ họp như sau:

Trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh; các vị đại biểu HĐND tỉnh đã thảo luận, xem xét 08 dự thảo nghị quyết, HĐND tỉnh đã thống nhất, quyết định thông qua 08 nghị quyết. Cụ thể như sau:

1. Nghị quyết số 432/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 về chủ trương đầu tư Dự án Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động Quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động Quốc gia REDD+ tỉnh Gia Lai, với các nội dung sau:

(1) Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

(2) Nhà tài trợ: Quỹ Quốc tế về phát triển nông nghiệp (IFAD) và Quỹ Khí hậu Xanh (GCF).

(3) Quy mô của dự án

Dự án có 03 hợp phần, bao gồm:

- Hợp phần 1. Các trụ cột thiết kế REDD+ của Việt Nam được hoàn thiện và lồng ghép hoàn toàn vào các khung thể chế và chính sách cấp tỉnh với quan hệ đối tác công-tư-nhà sản xuất (4P) được tăng cường để hiện thực hóa REDD+.

- Hợp phần 2. Giảm phát thải từ lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất khác (AFOLU) được tạo ra thông qua chuỗi giá trị không gây mất rừng trên nền tảng 4P & tài chính dựa trên hiệu quả thực hiện.

- Hợp phần 3. Quản lý dự án.

(4) Địa điểm thời gian:

- Địa điểm thực hiện dự án: Trên địa bàn 05 huyện: Chư Prông, Đak Đoa, Kông Chro, Krông Pa, Mang Yang thuộc tỉnh Gia Lai.

- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2025 đến năm 2028.

(5) Tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn:

Tổng mức đầu tư: 25,457 triệu USD, tương đương 617,409 tỷ đồng.

2. Nghị quyết số 433/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn vốn ngân sách địa phương) của tỉnh Gia Lai

Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai như sau:

Điều chỉnh tại điểm a, khoản 1, 2 Điều 1 Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; điều chỉnh tại điểm 1.1, khoản 1; tiết (9), điểm b, 2.1, khoản 2 và tiết (3) khoản 4, Điều 1 tại Nghị quyết số 381/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn ngân sách địa phương) của tỉnh Gia Lai.

(1) Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí tỉnh đầu tư

(1.1) Điều chỉnh giảm vốn 03 dự án với số vốn là 46.498,141 triệu đồng, gồm:

- Dự án Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0): Giảm 19.820 triệu đồng (giảm từ 20.000 triệu đồng xuống còn 180 triệu đồng).

- Dự án thoát nước và xử lý nước thải (giai đoạn 1) thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai: Giảm 10.678,141 triệu đồng (giảm từ 33.539 triệu đồng xuống còn 22.860,859 triệu đồng).

- Đường Tỉnh 662B (xã Ia Ake - Chư A Thai, huyện Phú Thiện đi huyện Ia Pa), tỉnh Gia Lai: Giảm 16.000 triệu đồng (giảm từ 58.146 triệu đồng xuống còn 42.146 triệu đồng).

(1.2) Điều chỉnh tăng vốn cho 02 dự án và bổ sung vốn xử lý hụt thu năm 2019 đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 46.498,141 triệu đồng, cụ thể:

- Dự án Nhà hát, trung tâm triển lãm văn hóa, nghệ thuật và thư viện tổng hợp tỉnh Gia Lai: Tăng 15.000 triệu đồng.

- Dự án "Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+" sử dụng vốn vay IFAD và vốn viện trợ không hoàn lại GCF: Tăng 10.000 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng vốn để xử lý hụt thu vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 là 21.498,141 triệu đồng.

(2) Nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2023

(2.1) Điều chỉnh giảm vốn chuẩn bị đầu tư với số vốn 631,738 triệu đồng (giảm từ 13.710 triệu đồng xuống còn 13.078,062 triệu đồng).

(2.2) Điều chỉnh tăng vốn để xử lý hụt thu năm 2019 đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới với số vốn là 631,738 triệu đồng.

(3) Nguồn tiền sử dụng đất

(3.1) Điều chỉnh giảm vốn dự án Nhà hát, trung tâm triển lãm văn hóa, nghệ thuật và thư viện tổng hợp tỉnh Gia Lai: giảm 15.000 triệu đồng (giảm từ 200.000 triệu đồng xuống còn 185.000 triệu đồng).

(3.2) Điều chỉnh giảm vốn để xử lý hụt thu năm 2019 đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: Giảm 22.129,879 triệu đồng (giảm từ 80.608,621 xuống còn 58.478,742 triệu đồng).

(4) Bổ sung nguồn kinh phí điều chỉnh giảm dự toán của một số đơn vị dự toán cấp tỉnh: Chi cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: 8.479,902 triệu đồng.

3. Nghị quyết số 434/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai, như sau:

Điều chỉnh điểm a, khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 308/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia và thông qua phương án phân bổ vốn năm 2024 nguồn ngân sách trung ương; điều chỉnh điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 348/NQ-HĐND ngày 06/5/2024 của HĐND tỉnh về việc kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 sang năm 2024; điều chỉnh khoản 1, 2 Điều 1 Nghị quyết số 383/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương; điều chỉnh Phụ lục số 4.1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 308/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia và thông qua phương án phân bổ vốn năm 2024 nguồn ngân sách trung ương, cụ thể:

(1) Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí tỉnh đầu tư

(1.1) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024:

a) Điều chỉnh giảm vốn 02 dự án với số vốn là 20.326 triệu đồng và vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia, gồm:

- Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0): Giảm 9.820 triệu đồng (giảm hết vốn bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2024).

- Hồ thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh: Giảm 10.506 triệu đồng (giảm từ

20.000 triệu đồng xuống còn 9.494 triệu đồng).

b) Điều chỉnh tăng vốn 20.326 triệu đồng, cho các dự án sau:

- Phòng trưng bày Không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên tại Bảo tàng tỉnh: Tăng 326 triệu đồng.

- Bổ sung vốn cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: 20.000 triệu đồng (tăng từ 20.000 triệu đồng lên 40.000 triệu đồng).

(1.2) Điều chỉnh kế hoạch vốn kéo dài năm 2023 sang năm 2024:

a) Điều chỉnh giảm vốn 02 dự án với số vốn giảm 21.498,141 triệu đồng; gồm:

- Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0): Giảm 10.000 triệu đồng (giảm hết vốn kéo dài năm 2023 sang năm 2024).

- Vốn đối ứng Dự án hỗ trợ phát triển khu vực biên giới, vay vốn ADB - tiểu dự án tỉnh Gia Lai: Giảm 11.498,141 triệu đồng (giảm từ 13.235,484 triệu đồng xuống còn 1.737,343 triệu đồng).

b) Điều chỉnh tăng 21.498,141 triệu đồng để xử lý hụt thu năm 2019 đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới.

(2) Nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2023

(2.1) Điều chỉnh giảm vốn chuẩn bị đầu tư với số vốn 631,738 triệu đồng (giảm từ 13.710 triệu đồng xuống còn 13.078,062 triệu đồng).

(2.2) Điều chỉnh tăng 631,738 triệu đồng để xử lý hụt thu năm 2019 đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới.

(3) Nguồn tiền sử dụng đất

Điều chỉnh giảm vốn 06 dự án và đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới để xử lý hụt thu năm 2019 với số vốn là 187.381,621 triệu đồng, gồm:

- Dự án cải tạo nút giao thông Phù Đồng thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai: Giảm 43.000 triệu đồng.

- Đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), tỉnh Gia Lai: Giảm 20.322 triệu đồng.

- Đường phía Đông thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai: Giảm 35.000 triệu đồng.

- Đường nối từ đường Lý Thường Kiệt đến đường vành đai phía Bắc, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai: Giảm 956 triệu đồng.

- Dự án Trụ sở làm việc các Ban quản lý rừng phòng hộ: Giảm 3.675 triệu đồng.

- Dự án Hạt kiểm lâm huyện Đak Đoa: Giảm 3.820 triệu đồng.

- Vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới để xử lý hụt thu năm 2019: Giảm 80.608,621 triệu đồng.

(4) Bổ sung nguồn kinh phí điều chỉnh giảm dự toán của một số đơn vị dự toán

cấp tỉnh: Chi cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh là 8.479,902 triệu đồng.

(5) Điều chỉnh vốn đối ứng (vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí tỉnh đầu tư năm 2024) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Điều chỉnh giảm vốn:

- Dự án Sắp xếp, bố trí ổn định dân cư làng Le 2, xã Ia Lang, huyện Đức Cơ giảm: 4.000 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng vốn:

- Dự án 2 “Dự án sắp xếp, bố trí ổn định các hộ dân tộc thiểu số du canh, du cư Buôn Ma Giai, xã Đất Bằng, huyện Krông Pa tăng: 4.000 triệu đồng.

4. Nghị quyết số 435/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 Thông qua mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thông nhất mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

(1) Mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất đối với trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm không thông qua hình thức đấu giá

Khu vực, vị trí, tuyến đường	Mục đích sử dụng đất	Mức tỷ lệ phần trăm (%)
Các khu vực, vị trí, tuyến đường trên địa bàn các phường thuộc thành phố Pleiku	Đất phi nông nghiệp	1,5
Các khu vực, vị trí, tuyến đường trên địa bàn các xã thuộc thành phố Pleiku; các khu vực, vị trí, tuyến đường trên địa bàn các phường, thị trấn hoặc trung tâm hành chính thuộc các huyện, thị xã		1,0
Các khu vực, vị trí, tuyến đường trên địa bàn các xã thuộc các huyện, thị xã		0,8
Các vị trí trên địa bàn thành phố Pleiku	Đất nông nghiệp	0,7
Các vị trí trên địa bàn các huyện, thị xã		0,5

(2) Mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm

a) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, mức đơn giá thuê đất bằng 30% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm có cùng mục đích sử dụng đất.

b) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, mức đơn giá thuê đất bằng 30% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả

tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê có cùng mục đích sử dụng và thời hạn sử dụng đất.

(3) Mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước

Đối với phần diện tích đất có mặt nước, mức đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, mức đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê bằng 50% của đơn giá thuê đất hằng năm hoặc đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê của loại đất có vị trí liền kề với giá định có cùng mục đích sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất với phần diện tích đất có mặt nước.

5. Nghị quyết số 93/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 Bãi bỏ khoản 2 Điều 14 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản hàng hóa, dịch vụ khác (không thuộc đối tượng là tài sản công) của tỉnh Gia Lai

6. Nghị quyết số 94/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 Bãi bỏ Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Gia Lai

7. Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước:

(1) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

(2) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, cấp xã.

8. Nghị quyết số 96/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án theo quy định tại khoản 27 Điều 79 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh

Việc quyết định đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau:

1. Phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

a) Đối với khu vực đô thị: Phù hợp với một trong các loại quy hoạch sau: Quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng.

b) Đối với khu vực nông thôn: Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và một trong các loại quy hoạch sau: Quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.

2. Phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Khu đất thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất không thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 125 Luật Đất đai.

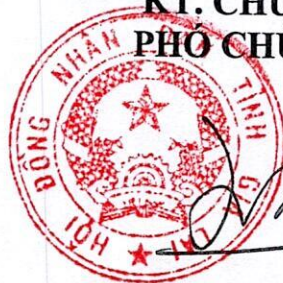
Trên đây là kết quả Kỳ họp thứ Hai mươi ba (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XII diễn ra vào ngày 04/11/2024. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả cho cử tri tại Hội nghị tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Ban Công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng CTHĐND;
- Lưu: VT, VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Văn Đạt